

Số: /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt dự án Trường phổ thông nội trú liên cấp
tiểu học - trung học cơ sở xã Rờ Kơi**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29/11/2024; Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25/6/2025;

Căn cứ Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ ngày 29/11/2024;

Căn cứ Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới;

Căn cứ các Nghị định: số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 105/2025/NĐ-CP ngày 10/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới;

Căn cứ Quyết định số 2231/QĐ-TTg ngày 9/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển và kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách trung ương năm 2025 cho các địa phương để thực hiện Thông báo kết luận số 81-TB/TW ngày 18/7/2025 của Bộ Chính trị về chủ trương đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/QĐ-UBND ngày 15/10/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Quy định về một số nội dung quản lý hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 5377/BGDĐT-KHTC ngày 08/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc danh sách 100 trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học và trung học các xã biên giới;

Căn cứ Kế hoạch số 60/KH-UBND ngày 14/10/2025 của UBND tỉnh

Quảng Ngãi về thực hiện Nghị quyết số 298/NQ-CP ngày 26/9/2025 của Chính phủ về đầu tư xây dựng trường học cho các xã biên giới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 1419/QĐ-UBND ngày 04/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc giao Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh làm chủ đầu tư các dự án Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở tại các xã biên giới trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 25/11/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc áp dụng thực hiện cơ chế đầu tư theo trình tự, thủ tục dự án đầu tư công đặc biệt đối với các dự án Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở tại các xã biên giới trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 250/QĐ-UBND ngày 05/12/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc điều chỉnh giảm chỉ tiêu sử dụng đất và phân bổ bổ sung chỉ tiêu đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo đến năm 2030 cho các xã biên giới để xây dựng trường học;

Căn cứ Kết luận số 85-KL/TU ngày 26/12/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Thông báo số 78-TB/VPTU ngày 26/12/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi (Chủ đầu tư) tại Tờ trình số 32/TTr-BQLDA ngày 05/12/2025 và Công văn số 551/BQLDA-KHTH ngày 12/12/2025; của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 2746/SGDDT-TC ngày 12/12/2025; đề xuất của Giám đốc Sở Xây dựng tại Công văn số 3767/SXD-HĐXD ngày 12/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở xã Rờ Koi với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở xã Rờ Koi.
2. Địa điểm xây dựng: Xã Rờ Koi, tỉnh Quảng Ngãi.
3. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi.
4. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi.
5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng:
 - Trung tâm Tư vấn kiến trúc và đầu tư xây dựng - Viện Kiến trúc Quốc gia.
 - Tổ chức tư vấn khảo sát địa hình: Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Bảo Long.

- Tổ chức tư vấn khảo sát địa chất: Công ty Cổ phần tư vấn và công nghệ An Phát.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính:

- Nhóm dự án: Nhóm B.
- Loại, cấp công trình: Công trình dân dụng (*giáo dục, đào tạo*); Cấp III.
- Thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế: Không nhỏ hơn 50 năm.

7. Mục tiêu dự án: Cụ thể hóa Thông báo kết luận số 81-TB/TW của Bộ Chính trị về chủ trương xây dựng trường học cho các xã biên giới; hướng tới xây dựng mô hình trường nội trú liên cấp tiểu học và trung học cơ sở theo hướng đạt chuẩn quốc gia, thống nhất về cơ cấu khối chức năng và dây chuyền hoạt động; tạo môi trường học tập và sinh hoạt, đảm bảo đầy đủ điều kiện về cơ sở vật chất phục vụ việc học tập, sinh hoạt, rèn luyện văn hóa, tinh thần, thể chất của học sinh và nhân dân, nhằm nâng cao dân trí, chất lượng nguồn nhân lực, tạo nguồn cán bộ là người dân tộc, địa phương, phát triển kinh tế xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho đồng bào vùng biên giới, góp phần củng cố quốc phòng, an ninh.

8. Công suất thiết kế, quy mô đầu tư và giải pháp thiết kế chính:

8.1. Công suất thiết kế:

- Tổng số lượng học sinh: khoảng 1.260 học sinh (cho cả tiểu học và trung học cơ sở).
- Tổng số học sinh ở nội trú ký túc xá: 424 học sinh.
- Tổng số giáo viên ở nhà công vụ: 32 giáo viên.

8.2. Quy mô đầu tư:

- Các hạng mục đầu tư xây dựng mới: 01 Khối học lý thuyết tiểu học (03 tầng/khối), tổng diện tích sàn khoảng 2337m²; 01 Khối học lý thuyết THCS (03 tầng/khối), tổng diện tích sàn khoảng 1.716m²; 01 Khối hành chính và phụ trợ - Khối phục vụ học tập (03 tầng/khối), tổng diện tích sàn khoảng 1.740m²; 01 Khối đa năng (01 tầng) có tổng diện tích sàn khoảng 1.250m²; 01 khối nhà ăn (01 tầng) có tổng diện tích sàn khoảng 980 m²; 01 khối nhà ở ký túc xá học sinh (03 tầng/khối) có tổng diện tích sàn khoảng 3.156 m²; 01 khối nhà ở ký túc xá cho giáo viên (02 tầng/khối) có tổng diện tích sàn khoảng 848m².

- Các hạng mục cải tạo: 01 Khối học bộ môn tiểu học (02 tầng/khối), tổng diện tích sàn khoảng 460m²; 01 Khối học bộ môn THCS 01 (02 tầng/khối), tổng diện tích sàn khoảng 604m²; 01 Khối học bộ môn THCS 02 (01 tầng/khối), tổng diện tích sàn khoảng 232m².

- Các hạng mục phụ trợ: Sân nền, kè chắn; vườn thực nghiệm; bể bơi; Trạm biến áp 630KVA và đường dây 22kV, 0,4kV; Giao thông, cây xanh, nhà bảo vệ, Cổng tường rào; giếng khoan; Hệ thống cấp, thoát nước ngoài nhà, trạm xử lý

nước thải; Hệ thống điện chiếu sáng tổng thể, chiếu sáng sân đường; Sân chào cờ, sân tập trung diện tích khoảng 1.600m²; Sân bóng đá diện tích khoảng 2.400m²; Sân thể thao diện tích khoảng 1.200m²; Nhà xe diện tích khoảng 454m²; Tháo dỡ các hạng mục hiện trạng: diện tích khoảng 3.256m²...

- Thiết bị: Đầu tư trang thiết bị thiết yếu phục vụ nhu cầu học tập, sinh hoạt, làm việc của học sinh và giáo viên Nhà trường.

8.3. Các giải pháp thiết kế chính:

Căn cứ vào “Thiết kế mẫu Trường nội trú liên cấp tại các xã biên giới đất liền” do Viện Kiến trúc Quốc gia chuyển giao tại Công văn số 700/VKTQG-QLKH ngày 19/9/2025, Chủ đầu tư và tư vấn thiết kế lập Báo cáo nghiên cứu khả thi của dự án. Cụ thể:

8.3.1. Tổng mặt bằng: Bố trí các hạng mục đầu tư xây dựng mới thuộc dự án theo quy hoạch tổng mặt bằng được chấp thuận tại Công văn số 832/UBND-TH ngày 08/12/2025 của UBND xã Rờ Koi về việc tham gia ý kiến Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án Trường phổ thông nội trú liên cấp Tiểu học - Trung học cơ sở xã Rờ Koi (lần 2).

8.3.2. Các khối nhà chính:

a) Kiến trúc: Các khối nhà thiết kế dạng hình chữ nhật, nền lát gạch Granite, gạch Ceramic, nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt, mái lợp tole, tường xây gạch, cửa nhôm kính, dùng kính an toàn; toàn nhà trát vữa xi măng, bả matit, sơn nước.

b) Kết cấu: Thiết kế kết cấu hệ khung, sàn BTCT chịu lực; móng thiết kế móng băng, móng đơn BTCT; Bê tông kết cấu sử dụng bê tông cấp bền B15, B20.

8.3.3. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

- San nền: Thực hiện san nền trong phạm vi khu đất có diện tích 47.920 m² theo tổng mặt bằng quy hoạch được UBND xã Rờ Koi chấp thuận.

- Giao thông nội bộ: Hệ thống giao thông nội bộ bê tông diện tích khoảng 1.676m², đảm bảo kết nối hợp lý giữa các hạng mục công trình trong khu vực, đáp ứng yêu cầu tiếp cận và vận hành khai thác công trình.

8.3.4. Hệ thống kỹ thuật khác: Xây dựng đồng bộ các hạng mục hạ tầng phụ trợ bao gồm: hệ thống PCCC, hệ thống điều hòa, hệ thống mạng Internet, hệ thống camera an ninh, vỉa hè, cây xanh, sân vườn, bồn hoa, hệ thống điện chiếu sáng, thoát nước mưa, nước thải, cấp nước... trong khuôn viên dự án, đảm bảo mỹ quan, an toàn, thuận tiện sử dụng và phù hợp với quy hoạch tổng thể.

8.3.5. Cấp điện:

- Đường dây trung áp (22 kV); Kết cấu: Đường dây trên không; Cấp điện áp: 22 Kv; Số mạch: 01; Tổng chiều dài tuyến: 47m.

- Trạm biến áp: Kết cấu: Trạm treo ngoài trời; Cấp điện áp: 22/0,4 Kv; Số trạm: 01x630 kVA; Tổng dung lượng: 630 kVA.

- Đường dây hạ áp (0,4 kV); Kết cấu: đường dây cáp ngầm; Điện áp: 0,4 kV; Tổng chiều dài tuyến cáp ngầm: 1.181m.

9. Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo Quyết định này.

10. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

10.1. Số bước thiết kế: 02 bước (Thiết kế cơ sở và Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở).

Dự án Trường phổ thông nội trú liên cấp tiểu học - trung học cơ sở xã Rờ Koi được áp dụng thực hiện cơ chế đầu tư theo trình tự, thủ tục dự án đầu tư công đặc biệt được UBND tỉnh cho phép tại Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 25/11/2025.

10.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: QCVN 01:2021/BXD, QCVN 07:2023/BXD, QCVN 10:2024/BXD, TCVN 4470:2012, TCVN 9362:2012, TCVN 9386:2012, TCVN 5574:2018, TCVN 2737:2023 và các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật khác có liên quan.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: **216.619.000.000 đồng** (Hai trăm mười sáu tỷ, sáu trăm mười chín triệu đồng).

Trong đó:

- Chi phí BTGPMB, HT tái định cư:	5.100.000.000 đồng.
- Chi phí xây dựng:	156.546.445.000 đồng.
- Chi phí thiết bị:	19.558.614.000 đồng.
- Chi phí quản lý dự án:	4.257.340.000 đồng.
- Chi phí tư vấn ĐTXD:	8.249.035.000 đồng.
- Chi phí khác:	2.867.665.000 đồng.
- Chi phí dự phòng:	20.039.901.000 đồng.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2025 - 2026.

13. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách trung ương.

14. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Thực hiện theo quy định hiện hành.

16. Các nội dung khác:

16.1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm tổ chức rà soát, thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị tại Công văn số 3767/SXD-HĐXD ngày 12/12/2025 của Sở

Xây dựng trong quá trình triển khai các bước tiếp theo.

16.2. Việc triển khai các bước tiếp theo phải tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và các quy định khác có liên quan.

16.3. Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, các cơ quan tham gia thẩm định, cơ quan thẩm định chịu trách nhiệm toàn diện trong việc áp dụng pháp luật, ý kiến thẩm định, tính chính xác của toàn bộ số liệu và nội dung hồ sơ trình phê duyệt dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện trong việc tổ chức triển khai dự án, cụ thể:

- Chủ trì phối hợp với tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công để tổ chức khảo sát, xác nhận hiện trạng, lập, điều chỉnh và hoàn thiện thiết kế - thi công theo từng giai đoạn, bảo đảm thống nhất giữa hồ sơ thiết kế và thực tế triển khai.

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng khảo sát, chất lượng thiết kế, giải pháp kết cấu, nền móng, hạ tầng kỹ thuật và biện pháp thi công; bảo đảm tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật và phù hợp điều kiện địa chất - địa hình khu vực biên giới.

- Kịp thời cập nhật khối lượng, điều chỉnh thiết kế (nếu có) theo đúng trình tự, không làm vượt tổng mức đầu tư được duyệt; chịu trách nhiệm lập, lưu trữ đầy đủ hồ sơ thiết kế - thi công, nhật ký công trình, hình ảnh thi công thực tế, bản vẽ hoàn công phục vụ nghiệm thu, thanh toán, quyết toán.

- Phối hợp với UBND xã Rờ Koi để triển khai và quản lý mặt bằng thi công; tiếp thu, giải trình và hoàn thiện hồ sơ theo các ý kiến của Sở Xây dựng, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Tài chính và các cơ quan liên quan.

2. Sở Xây dựng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động xây dựng đối với dự án; chủ trì hướng dẫn, kiểm tra việc tuân thủ quy hoạch xây dựng, thiết kế cơ sở, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, giải pháp kiến trúc - kết cấu và an toàn thi công.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Chủ trì xác định quy mô học sinh, chỉ tiêu sử dụng phòng học, phòng chức năng, bán trú - nội trú và nhu cầu sử dụng công trình; phối hợp cập nhật số liệu phục vụ việc hoàn thiện, điều chỉnh quy mô đầu tư phù hợp thực tế.

- Hướng dẫn các yêu cầu chuyên môn ngành giáo dục về tiêu chuẩn diện tích, thiết bị, định mức bố trí không gian và tổ chức hoạt động trong mô hình trường nội trú liên cấp; phối hợp rà soát sự phù hợp giữa thiết kế - thi công với yêu cầu chuyên ngành trong suốt quá trình triển khai.

- Tham gia kiểm tra, nghiệm thu các hạng mục liên quan đến công năng sử dụng trước khi đưa công trình vào khai thác.

4. Sở Tài chính chịu trách nhiệm tham mưu xuyên suốt việc cân đối, bố trí và hướng dẫn quản lý, sử dụng nguồn vốn đầu tư của dự án theo đúng quy định

pháp luật về ngân sách nhà nước và đầu tư công; phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm soát tiến độ giải ngân, bảo đảm nguồn vốn được cấp và sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm và hiệu quả.

5. UBND xã Rờ Koi:

- Phối hợp với Chủ đầu tư trong việc quản lý, bàn giao và bảo vệ mặt bằng thi công; xác nhận hiện trạng, ranh giới khu đất, cao độ nền và phương án đấu nối hạ tầng kỹ thuật với hệ thống hạ tầng địa phương.

- Thực hiện giám sát đầu tư của cộng đồng theo quy định; phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn và điều kiện thi công tại hiện trường.

- Xử lý các tài sản công hiện có trên khu đất dự kiến đầu tư xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình giao thông, dân dụng và công nghiệp tỉnh Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND xã Rờ Koi; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XV;
- VPUB: PCVP, CNXD, KTTH;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.BNT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Y Ngọc